

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên dự toán: Mua sắm xe ô tô con thay thế cho xe BKS 15A-051.88;
- Tên gói thầu: Gói thầu 02: Mua sắm xe ô tô con thay thế cho xe BKS 15A-051.88;
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Petrolimex Hải Phòng;
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ;
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Địa điểm cung cấp hàng hóa: Công ty TNHH MTV Petrolimex Hải Phòng; Địa chỉ: Số 1 Sở Dầu, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

1.2.1. Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Hàng hóa được cung cấp phải là hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, xe nguyên bản, sản xuất năm 2025 và phải là hàng hóa chính hãng.
- Nhà thầu phải đề xuất rõ ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất, năm sản xuất, xuất xứ, mô tả thông số kỹ thuật, quy cách của hàng hóa.
- Tài liệu chứng minh đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa chào hàng: Nhà thầu phải cung cấp catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật có đầy đủ nội dung chứng minh các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa chào hàng và được dẫn chiếu rõ ràng.
- Nhà thầu phải cam kết bàn giao cho chủ đầu tư các giấy tờ sau khi giao hàng:
 - + Trường hợp hàng hóa nhập khẩu: Bản gốc hoặc bản công chứng: Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), Giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm của nhà sản xuất (CQ) và các giấy tờ liên quan khác theo quy định đối với hàng hóa nhập khẩu.
 - + Trường hợp hàng hóa sản xuất trong nước: Bản gốc hoặc bản công chứng: Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng, Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe ô tô sản xuất lắp ráp, hóa đơn bán hàng và giấy bảo hành của nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối (nếu có).
- Tất cả các tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa nếu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch sang tiếng Việt. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, tính pháp lý của bản dịch so với bản gốc.
- Nhà thầu có cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác của các văn bản có yếu tố nước ngoài, văn bản và catalogue của nhà sản xuất. Trong trường hợp nghi ngờ gian lận tài liệu, Chủ đầu tư sẽ yêu cầu nhà thầu cung cấp bản gốc để đối chiếu.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của các thông tin, thông số kỹ thuật do nhà thầu cung cấp. Trong trường hợp phát hiện thông số tại tài liệu nhà thầu cung cấp có sự khác biệt so với thông tin trên website của hãng sản xuất (các tính năng, thông số kỹ thuật trên website chính thức của hãng sản xuất cũng có thể được coi là tài liệu kỹ thuật dùng để đánh giá sự đáp ứng về kỹ thuật của hàng hóa dự thầu) hoặc trường hợp cần thiết khác, Chủ đầu tư có thể yêu cầu nhà thầu bổ sung, làm rõ. Mọi gian lận về hồ sơ, tài liệu, các thông số kỹ thuật của hàng hóa của nhà thầu là căn cứ để Chủ đầu tư đề nghị cấm tham gia hoạt động đấu thầu, tạo cảnh báo trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc chuyển các cơ quan chức năng xử lý theo quy định.

- Các tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa dự thầu được đánh dấu vào các thông số kỹ thuật và các nội dung đề xuất để chứng minh tính đáp ứng của hàng hóa, các tài liệu được phân loại thành từng file riêng và ghi tên file tương ứng với từng tài liệu, scan đính kèm E-HSĐT để Chủ đầu tư thuận tiện trong việc kiểm tra, đánh giá.

1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết:

Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu nào (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT. “Tương đương” có nghĩa là có chất lượng, tính năng sử dụng bằng thông số mời thầu. Nhà thầu có văn bản giải trình, cung cấp tài liệu chứng minh hàng hóa nhà thầu chào có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn. Trường hợp nhà thầu không có văn bản giải trình, tài liệu chứng minh thì đơn vị tư vấn tiến hành đánh giá theo đúng tài liệu kỹ thuật trong E-HSĐT của nhà thầu. Tất cả hàng hóa phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật tại E-HSMT thì mới được coi là đáp ứng và được xem xét, đánh giá ở bước tiếp theo.

Yêu cầu kỹ thuật chi tiết theo bảng dưới đây:

Thông tin chung của xe ô tô	
Chất lượng, năm sản xuất	Chất lượng mới 100%, xe nguyên bản, sản xuất năm 2025
Màu xe	Ngoại thất màu trắng ngọc trai, nội thất màu Be
Số chỗ ngồi	07
Kiểu dáng	Thể thao đa dụng (SUV)
Nhiên liệu	Xăng

Động cơ và khung xe	
<i>Kích thước</i>	
Kích thước tổng thể bên ngoài (D x R x C) (mm x mm x mm)	$\geq 4925 \times 1980 \times 1935$
Chiều dài cơ sở (mm)	2800 - 3000
Chiều rộng cơ sở (Trước/Sau) (mm)	$\geq 1600-1700/1600-1700$
Khoảng sáng gầm xe (mm)	≥ 215
Bán kính vòng quay tối thiểu (m)	≤ 6.5
Trọng lượng không tải (kg)	≥ 2400
Trọng lượng toàn tải (kg)	≥ 3000
Dung tích bình nhiên liệu (L)	Bình xăng chính: có. Bình xăng phụ: có. Tổng dung tích nhiên liệu ≥ 110 lít.
<i>Động cơ</i>	
Loại động cơ	4 xi lanh thẳng hàng, 16 van, DOHC, Dual VVT-i, nén tăng áp Turbo
Dung tích xy lanh	≥ 2390 cc
Loại nhiên liệu	Xăng
Công suất tối đa ((KW) HP/vòng/phút)	$\geq (199)267/6000$
Mô men xoắn tối đa (Nm/vòng/phút)	$\geq 430/1700-3600$
Hệ thống truyền động	4 bánh toàn thời gian
Hộp số	Số tự động ≥ 8 cấp
Tiêu chuẩn khí thải	Từ Euro 5 trở lên
<i>Hệ thống treo</i>	
Hệ thống treo tự thích ứng	Có
Trước	Độc lập, tay đòn kép
Sau	Liên kết 4 điểm, có tay điều khiển bên
Trợ lực tay lái	Điện
<i>Vành và lốp xe</i>	
Loại vành	Mâm đúc

Kích thước lốp	$\geq 265/60R20$
Lốp dự phòng	Có
<i>Phanh</i>	
Trước	Đĩa thông gió
Sau	Đĩa thông gió
<i>Tiêu thụ nhiên liệu (lít/100km)</i>	
Ngoài đô thị	≤ 11
Trong đô thị	≤ 15
Kết hợp	≤ 12.5
<i>Ngoại thất</i>	
<i>Cụm đèn trước</i>	
Đèn chiếu gần	LED dạng bóng chiếu
Đèn chiếu xa	LED dạng bóng chiếu
Đèn chiếu sáng ban ngày	LED
Tự động Bật/Tắt	Có
Hệ thống nhắc nhở đèn sáng	Có, tự động ngắt
Hệ thống cân bằng góc chiếu	Tự động
Đèn sương mù	Trước: Có Sau: Có
<i>Cụm đèn sau</i>	
Đèn báo phanh trên cao	LED
<i>Gương chiếu hậu ngoài</i>	
Chức năng điều chỉnh điện	Có
Chức năng gập điện tự động	Có
Tích hợp đèn báo rẽ	Có
Màu	Cùng màu thân xe
Chức năng sấy gương	Có
Đèn chào mừng	Có
Tự điều chỉnh khi lùi	Có
Nhớ vị trí gương	Có

<i>Gạt mưa</i>	
Trước	Cảm biến tự động
Sau	Có, tích hợp gạt khi lùi
<i>Phụ kiện khác</i>	
Ăng ten	Vây cá
Thanh giá nóc	Có
Nội thất	
<i>Tay lái</i>	
Loại tay lái	3 chấu
Sưởi tay lái	Có
Chất liệu	Bọc da
Nút bấm điều khiển tích hợp	Điều chỉnh âm thanh, chế độ đàm thoại rảnh tay, MID, TSS
Điều chỉnh	Chỉnh điện 4 hướng
Gương chiếu hậu trong xe	Gương chống chói điện tử
<i>Cụm đồng hồ</i>	
Loại đồng hồ	Digital
Đèn báo chế độ Eco	Có
Chức năng báo lượng tiêu thụ nhiên liệu	Có
Chức năng báo vị trí cần số	Có
Màn hình hiển thị đa thông tin	Màn hình màu ≥ 12 inch
Hệ thống hiển thị kính lái	Có
Ghế	
Chất liệu bọc ghế	Da
<i>Ghế trước</i>	
Điều chỉnh ghế lái	Chỉnh điện 10 hướng
Nhớ vị trí ghế lái	Có nhớ ghế 2 vị trí
Chức năng thông gió	Có
Chức năng sưởi	Có

<i>Ghế sau</i>	
Hàng ghế thứ hai	Gập 60:40 Chức năng thông gió: Có Chức năng sưởi: Có
Hàng ghế thứ ba	Gập điện phẳng 50:50
Tựa tay hàng ghế sau	Có (hộc để cốc)
<i>Tiện nghi</i>	
Hệ thống điều hòa	Tự động, 3 vùng độc lập
Hộp làm mát	Có
Cửa gió sau	Có
<i>Hệ thống âm thanh</i>	
Màn hình giải trí trung tâm	Màn hình cảm ứng ≥ 12 inch
Số loa	≥ 14 loa
Cổng kết nối USB type C	Có
Cổng kết nối HDMI	Có
Kết nối Bluetooth	Có
Hệ thống đàm thoại rảnh tay	Có
Kết nối điện thoại thông minh	Có
Chìa khóa thông minh và khởi động bằng nút bấm	Có
Khóa cửa điện	Có (điều chỉnh và tự động, khóa cửa điện kép)
Chức năng khóa cửa từ xa	Có
Cửa sổ điều chỉnh điện	Có (tự động lên/xuống, chống kẹt tất cả các cửa)
Chế độ lái	≥ 5 chế độ
Chế độ lái lựa chọn địa hình	Có
Ga tự động	Có
Rửa camera sau	Có
Rửa đèn pha	Có
Sạc điện thoại không dây	Có

Cổng sạc USB type C	2 cổng sạc x 3 hàng ghế
Mở cốp rảnh tay	Có
Cửa sổ trời	Toàn cảnh
An ninh/hệ thống chống trộm	
Hệ thống báo động	Có
Hệ thống mã hóa khóa động cơ	Có
Hệ thống chống giả lập bước sóng	Có
Cảm biến chuyển động trong xe	Có
An toàn chủ động	
(PCS) Cảnh báo tiền va chạm	Có
(LDA) Cảnh báo lệch làn đường	Có
(LTA) Hỗ trợ giữ làn đường	Có
(AHS) Đèn chiếu xa tự động thích ứng	Có
(DRCC) Điều khiển hành trình chủ động	Có (Toàn dải tốc độ)
(ABS) Hệ thống chống bó cứng phanh	Có
(BA) Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp	Có
(EBD) Hệ thống phân phối lực phanh điện tử	Có
(VSC) Hệ thống cân bằng điện tử	Có
(HAC) Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc	Có
(DAC) Hệ thống hỗ trợ đổ đèo	Có
(EBS) Đèn báo phanh khẩn cấp	Có
(EPB) Phanh đỗ điện tử và Giữ phanh tự động	Có
(TPMS) Hệ thống cảnh báo áp suất lốp	Có
(BSM) Hệ thống cảnh báo điểm mù	Có
(RCTA) Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau	Có
(PKSB) Hệ thống phanh hỗ trợ đỗ xe	Có
Camera 360	Có

(SEA) Hệ thống hỗ trợ ra khỏi xe an toàn	Có
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe	
Góc trước, trước	Có (≥ 4)
Góc sau, sau	Có (≥ 4)
An toàn bị động	
<i>Túi khí</i>	
Số lượng túi khí	≥ 8
Túi khí người lái và hành khách phía trước	Có
Túi khí bên hông phía trước	Có
Túi khí rèm	Có
Túi khí đầu gối người lái	Có
Túi khí đầu gối hành khách phía trước	Có
<i>An toàn bị động khác</i>	
Dây đai an toàn	3 điểm ELR, 7 vị trí
Ghế có cấu trúc giảm chấn thương cổ	Có
Cột lái tự đổ	Có
Bàn đạp phanh tự đổ	Có

*** Lưu ý:**

- Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ Catalogue hoặc các tài liệu có liên quan của hàng hóa chào hàng do hãng sản xuất phát hành để chứng minh hàng hóa chào hàng đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo E-HSMT. Tất cả tài liệu cung cấp phải bằng tiếng Việt, trong trường hợp bằng tiếng nước ngoài nhà thầu phải đính kèm bản dịch tiếng Việt và chịu trách nhiệm về tính chính xác của tài liệu cung cấp. Trường hợp E-HSMT thiếu các bản dịch tiếng Việt, nhà thầu phải chịu trách nhiệm bổ sung, làm rõ trong quá trình đánh giá E-HSMT.

- Các thông số kỹ thuật của hàng hóa ở trên chỉ nhằm mô tả thông số, yêu cầu kỹ thuật tối thiểu hàng hóa dự thầu phải đáp ứng mà không nhằm định hướng một loại hàng hóa, một hãng sản xuất cụ thể nào. Nhà thầu có thể chào hàng hóa có thông số kỹ thuật, tính năng, công dụng tương đương hoặc cao hơn.

1.3. Các yêu cầu khác:

- Nhà thầu phải cam kết: Cung cấp đầy đủ giấy tờ, hồ sơ đảm bảo xe ô tô được phép đăng ký lưu hành tại Việt Nam. Trong trường hợp xe ô tô nhà thầu cung cấp không được phép đăng ký, đăng kiểm tại Việt Nam, nhà thầu sẽ phải thu hồi xe ô tô và hoàn trả toàn bộ giá trị hợp đồng cho Chủ đầu tư.

- Cung cấp kèm theo E-HSDT: Danh sách các cơ sở bảo hành của hãng sản xuất tại thành phố Hải Phòng.

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra, thử nghiệm:

+ Thời gian kiểm tra: Ngay sau khi hàng hoá được giao tới địa điểm quy định.

+ Cách thức tiến hành kiểm tra: Hai bên tiến hành kiểm tra hàng hoá căn cứ theo yêu cầu của hợp đồng đã ký kết và các tài liệu có liên quan.

+ Mọi chi phí liên quan đến việc kiểm tra, thử nghiệm, nghiệm thu do Nhà thầu thanh toán.

+ Những hàng hoá không đạt yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm Nhà thầu phải thay thế bằng những hàng hoá khác tương ứng cho đến khi được Chủ đầu tư chấp nhận.